

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG
QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG BẢN VIỆT
(Bán Niên 2016)

1. Thông tin về quỹ

a) Tên, loại hình quỹ: QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG BẢN VIỆT (VCAMBF)

Loại hình: Quỹ mở

b) Mục tiêu đầu tư của quỹ:

Quỹ hướng tới mục tiêu là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc tạo một nguồn thu nhập định kỳ bằng cách đầu tư vào các cổ phiếu và các tài sản có thu nhập ổn định.

c) Thời hạn hoạt động của quỹ (nếu có): Không xác định

d) Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio) (nếu có): Quỹ không có danh mục tham chiếu

e) Chính sách phân chia lợi nhuận:

Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật

f) Số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tính đến 30/06/2016: 5.931.660,19 chứng chỉ quỹ

g) Nội dung thay đổi tại Điều lệ Quỹ trong kỳ báo cáo: tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2015, các Nhà Đầu tư đã thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều trong Điều lệ Quỹ. *(Xin vui lòng xem nội dung chi tiết những thay đổi trong Phụ lục 1 đính kèm).*

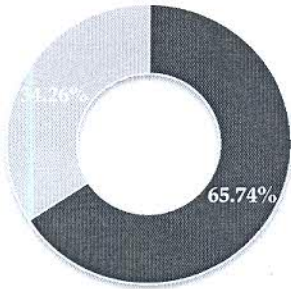
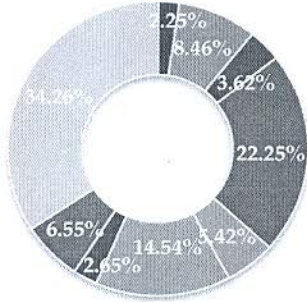
Nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong kỳ báo cáo *(xin vui lòng xem Nghị quyết Đại hội Nhà Đầu tư được đính kèm trong Phụ lục 2)*

h) Ý kiến nhận xét của ngân hàng giám sát/lưu ký về các nội dung quy định tại Điều 45 Thông tư Hướng dẫn thành lập và quản lý Quỹ mở:

Quỹ đã tuân thủ theo các nội dung quy định định tại Điều 45 Thông tư Hướng dẫn thành lập và quản lý Quỹ mở về chế độ báo cáo, lưu trữ hồ sơ và quản lý thông tin

2. Báo cáo về kết quả hoạt động của quỹ

a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của Quỹ

Danh mục đầu tư của Quỹ phân bổ theo loại tài sản tại 30/06/2016	Danh mục đầu tư của Quỹ phân bổ theo ngành tại 30/06/2016
<ul style="list-style-type: none"> - Cổ phiếu: 65,74% - Tài sản có thu nhập cố định: 34,26% 	<ul style="list-style-type: none"> - Bất Động Sản: 2,25% - CNTT 8,46% - Dầu khí 3,62% - Hàng tiêu dùng: 22,25% - Kho – vận: 5,42% - Nguyên vật liệu: 14,54% - Tài chính: 2,65% - Xây dựng: 6,55% - Tài sản có thu nhập cố định: 34,26%
 <ul style="list-style-type: none"> ■ Cổ phiếu ■ Tài sản có thu nhập cố định 	 <ul style="list-style-type: none"> ■ Bất Động Sản ■ CNTT ■ Dầu khí ■ Hàng tiêu dùng ■ Kho - vận ■ Nguyên vật liệu ■ Tài chính ■ Xây dựng ■ Tài sản có thu nhập cố định

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo 30/06/2016	Kỳ báo cáo 31/12/2015	Kỳ báo cáo 31/12/2014
I	Tài sản ròng của quỹ	73.133.746.520	64.167.662.674	55.139.390.747
	Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành	5.931.660,19	5.941.171,22	5.560.710,71
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ	12.329,39	10.800,51	9.915,89
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ	12.329,39	10.800,51	10.988,43
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ	10.249,09	9.884,78	9.915,89
II	Tổng thu nhập của quỹ	10.025.783.553	8.737.132.812	537.671.223
	Thu nhập từ lãi tiền gửi	434.305.453	980.843.612	689.397.223
	Thu nhập từ cổ tức	837.995.000	2.159.281.500	650.290.000
	Thu nhập từ bán các khoản đầu tư	1.536.841.957	4.193.614.552	2.626.672.161
	Chênh lệch giảm do đánh giá lại các khoản đầu tư chưa thực hiện	7.216.641.143	1.403.393.148	(3.428.688.161)
III	Tổng chi phí của quỹ	952.214.130	1.815.202.931	1.105.370.028
IV	Lợi nhuận của quỹ	9.073.569.423	6.921.929.881	(567.698.805)
V	Chi phí hoạt động/NAV trung bình trong kỳ (%)	2,34%	2,44%	2,26%
VI	Tỷ lệ vòng quay danh mục trong kỳ	173,03%	152,30%	141,77%

- Lợi nhuận đã phân phối trên một đơn vị quỹ (giá trị thuần và giá trị gộp) trong kỳ báo cáo: Quỹ chưa phân phối lợi nhuận trong 06 tháng đầu năm 2016

b) Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ:

- Tổng lợi nhuận bình quân năm của quỹ phát sinh trong kỳ báo cáo xác định:
 - Trong 12 tháng từ 30/06/2015 – 30/06/2016: 21,89%
 - Từ khi thành lập 15/05/2014 – 30/06/2016: 11,94%

Lưu ý: Các thông tin về kết quả hoạt động của quỹ trước đây chỉ mang tính tham khảo và không có nghĩa là việc đầu tư sẽ bảo đảm khả năng sinh lời cho nhà đầu tư.

- c) Các chỉ tiêu so sánh khác, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc:
- Phương thức, nguyên tắc xác định giá trị tài sản, giá trị lợi nhuận là thống nhất, đã được công bố và được thẩm định rà soát bởi một tổ chức độc lập là Ngân hàng Giám sát Standard Chartered
 - Dữ liệu được cung cấp bởi một tổ chức độc lập: giá chứng khoán dựa trên dữ liệu từ HOSE và HNX

3. Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ

- a) Thuyết minh về việc thay đổi công ty quản lý quỹ (nếu có): Không có
- b) Thuyết minh về việc quỹ có đạt được các mục tiêu đầu tư: Quỹ vẫn theo đuổi các mục tiêu đầu tư đề cập trong Bản cáo bạch
- c) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại bản cáo bạch trong cùng kỳ báo cáo (bảng đồ thị): Không có
- d) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại bản cáo bạch trong khoảng thời gian năm (05) năm gần nhất, tính tới ngày báo cáo (bảng đồ thị): Không có
- e) Mô tả chiến lược, chiến thuật đầu tư mà quỹ đã sử dụng trong kỳ báo cáo:

- **Kế hoạch đầu tư của Quỹ trong nửa đầu năm 2016 như sau:**

- Quỹ đã tích cực giải ngân vào các ngành được đánh giá là có nhiều khả năng tăng trưởng tốt từ yếu tố vĩ mô, đặc biệt là các ngành có khả năng hưởng lợi trước từ các hiệp định tự do thương mại như FTAs và TPP. Bên cạnh đó Quỹ cũng tập trung vào các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, tăng trưởng bền vững. Các cổ phiếu có khả năng nói room nước ngoài, cổ phiếu thoái vốn Nhà nước
 - Quỹ giải ngân vào những ngành chủ yếu như hàng tiêu dùng, nguyên vật liệu, xây dựng, công nghệ thông tin
 - Do thị trường nửa đầu 2016 có sự tăng trưởng vượt kỳ vọng với khối lượng giao dịch khả quan, quỹ tích cực hoạt động trading hơn, tranh thủ giải ngân và chốt lời để đem lại
- f) Mô tả sự khác biệt về cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ tại thời điểm báo cáo, so với danh mục đầu tư của quỹ năm liền kề năm báo cáo: Tỷ lệ cổ phiếu tăng so với kỳ báo cáo trước
- g) Phân tích kết quả hoạt động của quỹ dựa trên việc so sánh giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (sau khi đã điều chỉnh phần lợi nhuận đã phân phối, nếu có) tại kỳ báo cáo này tại kỳ báo cáo gần nhất:

Quỹ chưa phân phối lợi nhuận trong của kỳ báo cáo này

- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại kỳ định giá 31/12/2015: 10.800,51 VNĐ

- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại kỳ định giá 30/06/2016: 12.329,39 VNĐ tăng 14,2%

h) Đánh giá biến động thị trường trong kỳ báo cáo:

Nhận định về kinh tế 6 tháng đầu năm 2016

- Tăng trưởng kinh tế vĩ mô 6T đầu năm vẫn tích cực tuy nhiên có xu hướng chững lại, khi tăng trưởng GDP ước đạt +5,52% YoY, thấp hơn so với 6,28% YoY của cùng kỳ 2015.
- Trong đó, mặt bằng lạm phát cả nước về cơ bản duy trì tương đối ổn định. CPI nửa đầu năm tăng 1,72% so với cuối năm 2015.
- Kỳ vọng FDI tăng trưởng tiếp tục trong 2016 với hiệp định TPP Tổng vốn đăng ký mới nửa đầu 2016 đạt 11,28 tỷ USD, tăng +105,4% YoY.
- Sự ổn định của lãi suất và tỷ giá, thị trường tiền tệ đảm bảo thanh khoản cho hệ thống cũng là yếu tố tích cực góp phần tăng trưởng kinh tế
- Bên cạnh những yếu tố tích cực, xuất siêu, thâm hụt ngân sách khó thu hẹp được xem là những yếu tố kìm hãm đà tăng trưởng kinh tế
- Ngoài những yếu tố nội tại, những biến động về kinh tế thế giới cũng ảnh hưởng đến nền kinh tế Việt nam nói chung cũng như thị trường chứng khoán nói riêng khi kinh tế Mỹ trong 6 tháng đầu năm cho những tín hiệu trái chiều, với những diễn biến bất ổn sau sự kiện Brexit và nỗi lo nền kinh tế Trung Quốc. Tuy nhiên, do những yếu tố trên FED có thể sẽ không tăng lãi suất trong năm nay.

Nhận định về thị trường 2016

- Trong 6T đầu năm 2016, VNIndex tăng 9,19% và HNXIndex tăng 5,96%. Thị trường lao dốc trong tháng 1 do những ảnh hưởng từ diễn biến thế giới, sau đó thị trường ghi nhận nhịp tăng đầu tiên trong năm và kéo dài hơn 5 tháng. Dầu khí, vật liệu xây dựng, và dược là nhóm cổ phiếu dẫn dắt thị trường trong thời gian qua. Vào cuối tháng 6, chỉ số P/E của thị trường Việt Nam (sàn HSX) đạt mức 13,63.
- i) Thông tin về việc chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ (nếu có); ảnh hưởng của việc chia tách đơn vị quỹ và giá trị tài sản ròng trên từng đơn vị quỹ (trước và sau khi chia, tách): Không có
- j) Các trường hợp có ảnh hưởng tới quyền lợi của cổ đông nắm giữ chứng chỉ quỹ: Không có
- k) Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan (nếu có): Không có
- l) Các thông tin khác (nếu có): Không có

4. Báo cáo về hoạt động giám sát của ngân hàng giám sát

a) Đánh giá toàn bộ hoạt động quản lý quỹ

- Tại ngày 30/06/2016, Quỹ đã đầu tư:
 - 65,19% tổng giá trị tài sản vào các cổ phiếu niêm yết.

- 20,62% tổng giá trị tài sản vào tiền gửi tại các tổ chức tín dụng được phép gửi tiền theo phê duyệt của Ban Đại Diện Quỹ

Còn lại là các tài sản khác của Quỹ

Chi tiết một số khoản mục như sau:

<u>Tổ chức gửi tiền</u>	<u>Giá trị đầu tư</u>	<u>Giá trị đầu tư/ Tổng tài sản</u>
Ngân hàng TMCP Á Châu	7,208,854,620	9.77%
Ngân hàng TMCP Bản Việt	3,001,716,667	4.07%
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	5,000,763,889	6.78%
Tổng cộng	15,211,335,176	20.62%
Tổng giá trị tài sản	73,755,208,021	

b) Đánh giá hoạt động xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ

- Tại ngày 30/06/2016, giá trị tài sản ròng của Quỹ VCAMBF đạt 73.133.746.520 đồng.
- Việc xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ tuân thủ theo quy định của pháp luật và điều lệ Quỹ.
- Báo cáo của Quỹ trong kỳ được thực hiện đúng theo chế độ báo cáo quy định.

c) Việc phát hành chứng chỉ quỹ, huy động vốn cho quỹ

Từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/06/2016, Quỹ đã thực hiện:

	<u>Số lượng</u>	<u>Giá trị theo mệnh giá</u>
Phát hành thêm Chứng chỉ Quỹ	-	-
Mua lại Chứng chỉ Quỹ	9,511.03	95,110,300

d) Đánh giá hoạt động phân phối lợi tức:

- Trong kỳ, Quỹ không có hoạt động liên quan đến việc phân phối lợi tức.

e) Sai lệch hạn mức đầu tư

- Theo Thông tư 15/2016/TT-BTC (“Thông tư 15”) sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 183 và Điều 9, Điều lệ quỹ quy định: “Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của quỹ không được vượt quá bốn mươi phần trăm (40%) tổng giá trị tài sản của quỹ”. Tại các kỳ định giá trong nửa đầu năm 2016, tỷ lệ đầu tư của Quỹ phát sinh sai lệch so với quy định tại Thông tư 183, Thông tư 15 và Điều lệ quỹ, chi tiết như sau:

<u>Kỳ định giá</u>	<u>Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn/Tổng tài sản</u>
22/1/2016	42.06%
29/1/2016	51.70%
31/1/2016	51.91%
5/2/2016	52.97%
14/02/2016(*)	53.31%
19/2/2016	44.67%
26/2/2016	37.36%

(*) tại ngày

<u>Kỳ định giá</u>	<u>Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn/Tổng tài sản</u>
8/4/2016	47.85%
15/4/2016	47.17%
22/4/2016	46.90%
29/4/2016	40.26%
30/4/2016 (*)	41.08%

(*) Tại ngày

- Tại các thời điểm phát sinh sai lệch, NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) ("SCBVL") đã gửi công văn tới Công ty Quản lý Quỹ và Ủy Ban chứng khoán để thông báo về tình trạng phát sinh sai lệch đồng thời kiến nghị Công ty Quản lý Quỹ có những biện pháp theo dõi, quản lý và điều chỉnh kịp thời để đảm bảo tuân thủ với các yêu cầu về hạn mức đầu tư của Quỹ mở trong thời hạn quy định.
- Tại kỳ định giá ngày 06/05/2016, tỷ lệ đầu tư của Quỹ vào các hạng mục lớn là 29;59%, đã khắc phục tình trạng sai lệch so với quy định tại quy định hiện hành và Điều lệ quỹ.

f) **Họp Ban Đại Diện Quỹ**

- Ngày 04/04/2016, Quỹ đã tiến hành họp Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2015, Đại hội đã thông qua nghị quyết bao gồm các nội dung sau:
 - Thông qua kết quả hoạt động của Quỹ năm 2015
 - Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2016 cho Quỹ
 - Chi phí hoạt động của Ban Đại diện Quỹ năm 2016
 - Ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ quyết định các vấn đề về phân phối lợi nhuận năm tài chính 2016
 - Sửa đổi và bổ sung một số điều trong điều lệ Quỹ
 - Thông qua mức lợi nhuận phân phối cho năm 2015 theo đó mức phân phối lợi tức cho năm tài chính 2015 là 3% mệnh giá chứng chỉ quỹ bằng tiền.

g) **Họp Đại hội nhà đầu tư thường niên**

- Ngày 16/05/2016, Đại hội Nhà đầu tư bất thường của Quỹ đầu tư cân bằng Bản Việt đã nhất trí thông qua việc sửa đổi nội dung Điều 29.1- Điều lệ Quỹ đầu tư cân bằng Bản Việt với nội dung sửa đổi như sau: "Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ có quyền triệu tập họp Ban Đại diện Quỹ. Các cuộc họp của Ban Đại diện Quỹ được tổ chức ít nhất mỗi quý 01 (một) lần dưới hình thức họp trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản, trong trường hợp cần thiết có thể họp bất thường".

h) **Kiến nghị**

- Chúng tôi cam đoan và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật rằng những thông tin trên đây là đầy đủ, trung thực và chính xác.

5. Báo cáo về hoạt động ủy quyền (nếu có)

• **Dịch vụ Ngân hàng giám sát:**

Bên nhận ủy quyền : Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered Việt Nam
 Địa chỉ : Tầng 11, toà nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam.
 Hoạt động nhận ủy quyền: Dịch vụ quản trị quỹ

• **Dịch vụ đại lý chuyển nhượng:**

Bên nhận ủy quyền : Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam
 Địa chỉ : 15 Đoàn Trần Nghiệp, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Hoạt động nhận ủy quyền: Dịch vụ đại lý chuyên nhượng

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo (30/06/2016)	Tỷ lệ (% tổng chi phí hoạt động)
1	Phí dịch vụ lưu ký	114.191.306	11,99%
2	Phí dịch vụ quản trị quỹ	67.080.000	7,04%
3	Phí giám sát quỹ	117.390.000	12,32%
4	Chi phí dịch vụ Đại lý chuyên nhượng	67.100.000	10,19%

Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered Việt Nam và Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam đã duy trì được năng lực về nhân sự và hệ thống, đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ quản trị quỹ, đại lý chuyên nhượng cho Quỹ trong giai đoạn 06 tháng đầu năm 2016.

- Trong 6 tháng đầu năm 2016, Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered Việt Nam (SCB) và Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) đã thực hiện các dịch vụ ủy quyền thận trọng an toàn tuân thủ các quy định của Điều lệ và pháp luật
- SCB và VSD cung cấp và đáp ứng các dịch vụ quản trị quỹ, đại lý chuyên nhượng với đầy đủ trình độ, kinh nghiệm; đồng thời hệ thống kiểm soát nội bộ quy trình đầy đủ chặt chẽ đảm bảo quản trị rủi ro và bảo mật thông tin cho khách hàng
- Hạ tầng kỹ thuật an toàn, ổn định, có phương án dự phòng khi sự cố xảy ra

Tổng Giám đốc công ty quản lý quỹ

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Phạm Gia Tuấn
Tổng Giám Đốc